



fěn bǐ

粉笔

noun · chalk

Example Sentences

Lǎo shī yòng fěn bǐ zài hēi bǎn shàng xiě zì
老师用粉笔在黑板上写字。

The teacher writes on the blackboard with chalk.

Cǎi sè fěn bǐ ràng bǎn shū gèng shēng dòng
彩色粉笔让板书更生动。

Colored chalk makes the blackboard writing more vivid.

Trace each character, then write the word on your own.

粉	粉	粉	粉	粉	粉	粉	粉	粉	粉	粉
粉	粉									
笔	笔	笔	笔	笔	笔	笔	笔	笔	笔	笔
笔	笔									